



1. Nội dung và mức chi thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên trong thời gian tập trung tập luyện, huấn luyện:

a) Tập luyện, huấn luyện ở trong nước: Là số ngày huấn luyện viên, vận động viên có mặt thực tế tập trung tập luyện, huấn luyện theo quyết định của cấp có thẩm quyền; mức chi cụ thể như sau:

*Đơn vị tính: Đồng/người/ngày.*

STT	Huấn luyện viên, vận động viên đội tuyển	Mức ăn hàng ngày	
		Năm 2019	Từ năm 2020
1	Đội tuyển tỉnh	175.000	220.000
2	Đội tuyển trẻ tỉnh	140.000	175.000
3	Đội tuyển năng khiếu các cấp	105.000	130.000
4	Đội tuyển cấp huyện	105.000	130.000

b) Tập luyện, huấn luyện ở nước ngoài: Là số ngày thực tế theo quyết định phê duyệt của cấp có thẩm quyền trên cơ sở thư mời hoặc hợp đồng đào tạo, tập luyện được ký kết giữa cơ sở được giao nhiệm vụ đào tạo huấn luyện viên, vận động viên thể thao trong nước với nước ngoài. Căn cứ vào tình hình thực tế, giao UBND tỉnh xem xét quyết định mức chi phù hợp.

2. Nội dung và mức chi thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên trong thời gian tập trung thi đấu:

*Đơn vị tính: Đồng/người/ngày.*

STT	Huấn luyện viên, vận động viên đội tuyển	Mức ăn hàng ngày	
		Năm 2019	Từ năm 2020
1	Đội tuyển tỉnh	245.000	290.000
2	Đội tuyển trẻ tỉnh	185.000	220.000
3	Đội tuyển năng khiếu các cấp	185.000	220.000
4	Đội tuyển cấp huyện	185.000	220.000

3. Trường hợp các giải thi đấu khác không do địa phương tổ chức mà do các Liên đoàn, Hiệp hội thể thao quốc gia đăng cai tổ chức, trong thời gian tập trung thi đấu, huấn luyện viên, vận động viên được hưởng mức chi thực hiện chế độ dinh dưỡng theo quy định của Điều lệ tổ chức giải. Kinh phí thực hiện chế độ dinh dưỡng do đơn vị cử huấn luyện viên, vận động viên dự giải và các nguồn tài trợ bảo đảm.

4. Các nội dung khác về nội dung và mức chi để thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với vận động viên, huấn luyện viên thể thao thực hiện theo quy định tại Thông tư số 61/2018/BTC ngày 26 tháng 7 năm 2018 của Bộ Tài chính.

### **Điều 3. Kinh phí thực hiện**

Ngân sách địa phương đảm bảo kinh phí thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với các huấn luyện viên, vận động viên thuộc các đội tuyển do địa phương quản lý

(Đội tuyển cấp tỉnh, đội tuyển trẻ cấp tỉnh, đội tuyển cấp huyện và đội tuyển năng khiếu); khuyến khích các đơn vị quản lý huấn luyện viên, vận động viên và các tổ chức liên quan khai thác các nguồn thu hợp pháp khác để bổ sung thêm chế độ dinh dưỡng cho huấn luyện viên, vận động viên thể thao.

#### **Điều 4. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.
2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh phối hợp với Ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh kiểm tra, giám sát và đôn đốc việc thực hiện Nghị quyết theo nhiệm vụ, quyền hạn đã được pháp luật quy định.

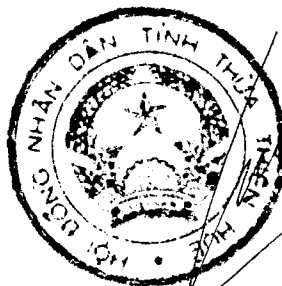
#### **Điều 5. Hiệu lực thi hành**

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế khóa VII, kỳ họp thứ 7 thông qua ngày 06 tháng 12 năm 2018, có hiệu lực từ ngày 20 tháng 12 năm 2018 và thay thế khoản 1, Điều 1, Nghị quyết số 19/2012/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2012 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định một số chế độ dinh dưỡng đặc thù cho vận động viên, huấn luyện viên thể thao thành tích cao và chế độ chi tiêu tài chính đối với các giải thi đấu thể thao tại tỉnh Thừa Thiên Huế. *zh*

#### **Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- UBND Quốc hội; Chính phủ;
- Bộ Tài chính, Bộ VHTTDL;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Thường vụ Tỉnh ủy;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thị xã, TP Huế;
- Công Thông tin điện tử TT Huế;
- VP: LĐ và các CV;
- Lưu: VT, LT. *z*

**CHỦ TỊCH**



**Lê Trường Lưu**

